TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2025/QĐST - HNGĐ	*Thanh Hóa, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2025/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H; Sinh năm: 1984

HKTT: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: Thôn S3, xã C, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD: 037184005657

Bị đơn: Anh Đinh Văn N; Sinh năm: 1980

HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn T, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

Số CCCD: 038080011595

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị H và anh Đinh Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đinh Xuân T, sinh ngày 21/9/2005 và Đinh Tố U, sinh ngày 29/4/2012. Hiện nay cháu T đã thành niên, chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H và anh N thống nhất giao cháu U cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh N mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi cháu U đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng khác.

Chị H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm

ứng án phí DSST chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Phòng THADS khu vực 7 - Thanh Hóa theo biên lai số: BLTU/25/0001482 ngày 29/7/2025. Chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7-Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cúc